

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)*  
*(Promulgated with the Circular No 155/2015/TT-BTC on October 06, 2015 of the Ministry of Finance guiding the Information disclosure on securities markets)*

**CÔNG TY CP DƯỢC**  
**PHẨM TW25**  
**CENTRAL**  
**PHARMACEUTICAL**  
**JOISTOCK COMPANY**  
**NO.25**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**Independence - Freedom - Happiness**

Số 26 /BC-TW25

TP.HCM, ngày 16 tháng 7 năm 2020

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT**  
**REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTING COMPANY**  
**(6 tháng năm 2020)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội  
- Quý Cổ đông Công ty

- Tên công ty niêm yết/Name of listing company: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TW25
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: 448B Nguyễn Tất Thành, P.18, Q.4, TP.HCM
- Điện thoại/ Telephone: 083.9414.967 Fax: 083.9414.975 Email: [duocphamt25@uphace.vn](mailto:duocphamt25@uphace.vn)
- Vốn điều lệ/ Charter capital:
- Mã chứng khoán/ Securities code: UPH

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/  
*Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written*



comments):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	20/NQ-ĐHĐCĐ-TW25	12/6/2020	Nghị quyết Đại hội đồng cổ thông thường niên năm 2020

## II. Hội đồng quản trị *Board of Management*:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ *Information about the members of the Board of Management*:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ BOM's member	Chức vụ/ Positio n	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT/ Day becoming/no longer member of the Board of Management	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of attendance	Tỷ lệ tham dự họp/ Percentage	Lý do không tham dự họp/ Reasons for absence
1	Ông Nguyễn Chí Linh	Chủ tịch	25/03/2017	2	100	
2	Ông Trịnh Xuân Vương	Thành viên	25/03/2017	2	100	
3	Ông Trần Anh Vương	Thành viên	25/03/2017	2	100	
4	Ông Trịnh Việt Tuấn	Thành viên	25/03/2017	2	100	
5	Ông Tống Trần Hiệp	Thành viên	25/03/2017	2	100	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/ *Supervision by the BOD over the Director (General Director)*:

- Hoạt động giám sát của HĐQT với Ban Giám đốc tuân theo Điều lệ Công ty, Quy chế phân định quyền hạn, nhiệm vụ của HĐQT, Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc điều hành, Quy chế làm việc Công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ *Activities of the Board of Directors' committees*: Ban Quản lý dự án đầu tư nhà máy dược phẩm.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm)/ *Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Annual reports)*:

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
1	05/NQ-HĐQT-TW25	04/3/2020	- Thông qua kết quả SXKD năm 2019 và kế hoạch năm 2020. - Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHCĐ 2020. - Thành lập Chi nhánh Công ty tại Đà Nẵng.

### III. Ban kiểm soát / *Supervisory Board*:

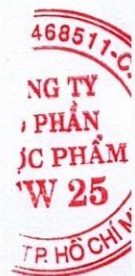
1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ *Information about members of Supervisory Board*:

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Supervisory Board</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>Day becoming/no longer member of the Supervisory Board</i>	Số buổi họp BKS tham dự <i>Number of attendance</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Percentage</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Bà Trịnh Thị Minh	Trưởng ban	25/3/2017	2	100	
2	Ông Nguyễn Văn Khái	Thành viên	25/3/2017	2	100	
3	Ông Đặng Quốc Việt	Thành viên	25/3/2017	2	100	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông  
*Surveillance activities of the Supervisory Board toward the Board of Management, Board of Directors and shareholders*:

- Ban kiểm soát thực hiện công tác kiểm tra công tác tài chính định kỳ quý/lần và kiểm tra đột xuất trong trường hợp nếu có đơn thư, tố cáo.

- Ban kiểm soát tham gia tất cả các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và có ý kiến trong các cuộc



hợp đối với vấn đề liên quan đến lợi ích của Công ty.

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên và Nghị quyết HĐQT.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination among the Supervisory Board with the Board of Management, Board of Directors and different managers:*

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ *Other activities of the Supervisory Board (if any):*

#### **IV. Đào tạo về quản trị công ty/ *Training on corporate governance:***

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance which members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO), other managers and company secretary was involved in accordance with regulations on corporate governance: Tham gia các khóa đào tạo về quản trị Công ty và tập huấn nghiệp vụ của UBCK Nhà nước.*

#### **V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty / *List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (Semi-annual/annual reports) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company***

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *List of affiliated persons of the Company:*  
*Không có.*

*Ghi chú/Note: Số Giấy NSH\*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH\*: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internal person: Không có.*

*Ghi chú/Note: Số Giấy NSH\*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH\*: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power: Không có.*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập

báo cáo)/ *Transactions between the company and the company that members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting).*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO).*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO).*

**VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)/ *Transactions of internal persons and related person of internal person (Semi-annual/annual reports): Không có.***

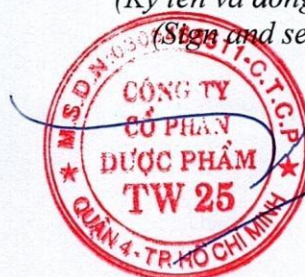
**VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues:**

- Không có.

**TỔNG GIÁM ĐỐC  
GENERAL DIRECTOR**

(Ký tên và đóng dấu)

(Sign and seal)



TS. *Trình Việt Tuấn*

